

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 58/2024/HS-ST

Ngày: 03-4-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Kim Hué

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Hồng Hải

Bà Nguyễn Thị Minh Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Minh D, sinh năm 1980; nơi sinh: tỉnh Nam Định; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: C10P1 Văn Miếu, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định; số căn cước công dân 036080013528; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con bà Nguyễn Thị D; vợ: Trần Thị Thu H; có 01 con sinh năm 2004; tiền án: Ngày 23-8-2018 Tòa án thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt Nguyễn Minh D 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; ngày 13-11-2020 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt Nguyễn Minh D 02 năm 09 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (chấp hành xong hình phạt tù ngày 20-01-2023); tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26-12-2023, chuyển tạm giam ngày 04-01-2024. Hiện đang bị tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an thành phố Nam Định. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 25-12-2023, tổ công tác Công an phường Vị Hoàng, thành phố Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa số nhà 259 đường Lê Hồng Phong, phường Vị Hoàng, thành phố Nam Định phát hiện Nguyễn Minh D đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra, thu giữ từ trong tay trái của Dũng 01 gói nilong màu trắng kích thước (2 x 1,5)cm, bên trong có chất rắn dạng tinh thể màu trắng (Dũng khai là ma túy tổng hợp dạng đá mua về để sử dụng). Tổ công tác đã niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Minh D.

Bản kết luận giám định số 150/KL-KTHS ngày 31-12-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 01 túi nilong màu trắng kích thước (2 x 1,5)cm, được niêm phong gửi giám định là ma túy. Loại ma túy Methamphetamine; Khối lượng mẫu: 0,197 gam.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Nguyễn Minh D khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 25-12-2023, Dũng đi bộ từ nhà đến ngõ 192 đường Trần Huy Liệu, phường Văn Miếu, thành phố Nam Định gặp một người phụ nữ (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) mua 01 gói ma túy tổng hợp dạng đá với giá 100.000 đồng. Dũng cầm túi ma túy trong tay trái rồi thuê xe taxi đến khu vực đường Lê Hồng Phong, thành phố Nam Định, sau đó Dũng xuống xe trả tiền taxi, đi bộ đi tìm chỗ sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ.

Bản cáo trạng số 70/CT-VKSND-TPND ngày 15-3-2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố Nguyễn Minh D tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh D đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân như bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Nguyễn Minh D tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt chính: Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh D từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy trong 01 phong bì niêm phong số 150/KL-KTHS.

Bị cáo Nguyễn Minh D nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh D không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Minh D trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 25-12-2023; Biên bản thu giữ vật chứng ngày 25-12-2023; Bản kết luận giám định số 150/KL-KTHS ngày 31-12-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 25-12-2023, tại khu vực trước cửa nhà số 259 đường Lê Hồng Phong, phường Vị Hoàng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, Nguyễn Minh D đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,197 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh D là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng

trữ ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện; khối lượng Methamphetamine bị cáo tàng trữ mục đích để sử dụng là 0,197 gam (*không phải một trăm chín mươi bảy gam*). Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Minh D đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Lần phạm tội trước bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Nguyễn Minh D không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Minh D là nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đối với an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Nam Định nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, với mức hình phạt nghiêm khắc đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo Nguyễn Minh D không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Sổ ma túy thu giữ của bị cáo Nguyễn Minh D là vật nhà nước cấm lưu hành nên sẽ tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Minh D do tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ kết luận nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định tách ra để điều tra, xử lý sau.

[8] Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Minh D bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh D 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26-12-2023.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy tại phong bì niêm phong số 150/KL-KTHS. (Vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25-3-2024 giữa Công an thành phố Nam Định và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nam Định)

3. Án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Minh D phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng)

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Minh D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo Nguyễn Minh D có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Kim Huế

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lương Thị Kim Huế

